

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

V/v tập trung chỉ đạo thực hiện
tiêm phòng khẩn cấp vắc xin
phòng, chống bệnh Viêm da nổi
cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đến 16 giờ ngày 12/4/2021, bệnh Viêm da nổi cục đã xảy ra tại 2.699 hộ chăn nuôi, 531 thôn, 164 xã của 21 huyện, thị xã, thành phố, làm 3.524 con trâu, bò mắc bệnh, buộc phải tiêu hủy 212 con; dự báo trong thời gian tới, dịch bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò tiếp tục diễn biến phức tạp và lây lan ra nhiều địa phương khác. Tuy nhiên, công tác tiêm phòng khẩn cấp vắc xin phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn tỉnh mới đạt 83%, nhiều huyện có tỷ lệ tiêm phòng vắc xin thấp như: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Lang Chánh, Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh, Cẩm Thủy, thành phố Thanh Hóa và thành phố Sầm Sơn (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Để nhanh chóng ngăn chặn, kiểm soát tốt dịch bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện tiêm phòng khẩn cấp vắc xin phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò theo đúng chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công điện khẩn số 06/CD-UBND ngày 31/3/2021, trong đó tổ chức thực hiện ngay các nội dung sau:

1. Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi, số lượng trâu, bò trên địa bàn để tổ chức tiêm phòng triệt để diện tiêm; đồng thời, phát hiện sớm và thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, không để dịch bệnh phát sinh mạnh hơn.

2. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn, hoàn thành trước ngày 18/4/2021 và theo dõi chặt chẽ trâu, bò sau tiêm phòng để kịp thời phát hiện, xử lý phản ứng, chăm sóc sau tiêm phòng theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Tập trung hướng dẫn người dân thường xuyên vệ sinh, phun thuốc sát trùng, vôi bột để sát trùng khu vực nuôi và thuốc diệt côn trùng: ruồi, ve, mòng, ... chủ động giám sát gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh, kịp thời phát hiện, báo cáo chính quyền, cơ quan thú y và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

4. Phân công thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục; đặc biệt là công tác tiêm phòng vắc xin đảm bảo tỷ lệ, chất lượng tiêm phòng và không để trâu, bò chết.

5. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo hàng ngày kết quả công tác phòng, chống dịch và tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) trước 16 giờ để tổng hợp.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên, nếu để dịch Viêm da nổi cục diễn biến phức tạp, gây thiệt hại lớn cho sản xuất và kinh tế của Nhân dân địa phương thì Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên BCD phòng, chống dịch theo Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 09/02/2021;
- Lưu: VT, NN. (188.2021).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

**Phụ lục: TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIÊM PHÒNG VẮC XIN VIÊM DA NỔI CỤC Ở TRÂU, BÒ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
ĐẾN 16 GIỜ NGÀY 12 THÁNG 4 NĂM 2021**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NN ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Đơn vị	Tổng đàn (con)	Diện tiêm (con)	Tổng số vắc xin đăng ký (liều)	Số vắc xin đã nhận (liều)	Số vắc xin chưa cấp theo đăng ký (liều)	Số vắc xin đã tiêm/dã nhận (liều)	Tỷ lệ đã tiêm/diện tiêm (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	307.807	238.854	233.755	233.850	3.180	194.210	83,0	
1	Thành phố Thanh Hóa	1.822	1.822	1.830	1.500	330	1.075	59,0	Có dịch
2	Thành phố Sầm Sơn	831	450	831	450	381	300	66,7	
3	Thị Xã Nghi Sơn	20.220	15.118	16.475	16.475		13.759	91,0	Có dịch
4	Thị Xã Bỉm Sơn	621	621	1.325	1.425		550	88,6	
5	Huyện Thọ Xuân	17.754	14.800	13.500	13.500		14.501	98,0	Có dịch
6	Huyện Đông Sơn	2.157	1.850	1.950	1.975		1.800	97,3	
7	Huyện Nông Cống	8.368	6.817	7.616	7.325	291	6.517	95,6	Có dịch
8	Huyện Triệu Sơn	9.433	9.200	8.975	9.275		9.125	99,2	Có dịch
9	Huyện Quảng Xương	4.678	3.853	3.900	3.900		3.691	95,8	Có dịch
10	Huyện Hà Trung	5.920	4.127	4.200	4.400		4.027	97,6	Có dịch
11	Huyện Nga Sơn	4.184	4.184	3.500	3.700		3.225	77,1	Có dịch
12	Huyện Yên Định	19.825	15.692	15.000	15.000		14.582	92,9	Có dịch
13	Huyện Thiệu Hóa	6.732	5.813	3.900	5.750		5.597	96,3	Có dịch
14	Huyện Hoằng Hoá	5.493	4.343	6.271	4.350	1.921	3.835	88,3	Có dịch

Số TT	Đơn vị	Tổng đàn (con)	Diện tiêm (con)	Tổng số vắc xin đăng ký (liều)	Số vắc xin đã nhận (liều)	Số vắc xin chưa cấp theo đăng ký (liều)	Số vắc xin đã tiêm/đã nhận (liều)	Tỷ lệ đã tiêm/diện tiêm (%)	Ghi chú
15	Huyện Hậu Lộc	5.945	5.187	5.000	5.000		4.958	95,6	Có dịch
16	Huyện Vĩnh Lộc	12.058	10.000	9.850	9.850		9.850	98,5	Có dịch
17	Huyện Thạch Thành	17.405	11.200	11.000	11.000		11.000	98,2	Có dịch
18	Huyện Cẩm Thủy	14.687	9.835	9.000	9.600		7.000	71,2	Có dịch
19	Huyện Ngọc Lặc	17.405	13.582	14.000	14.000		13.300	97,9	Có dịch
20	Huyện Như Thanh	10.022	8.009	7.700	7.700		6.050	75,5	Có dịch
21	Huyện Như Xuân	10.094	8.582	6.932	6.675	257	6.300	73,4	Có dịch
22	Huyện Thường Xuân	17.140	12.500	12.500	12.500		9.155	73,2	
23	Huyện Lang Chánh	12.000	9.428	8.500	8.500		5.550	58,9	Có dịch
24	Huyện Bá Thước	25.054	20.000	20.000	20.000		19.750	98,8	Có dịch
25	Huyện Quan Hoá	25.000	15.000	15.000	15.000		9.386	62,6	
26	Huyện Quan Sơn	11.791	8.041	10.000	10.000		6.100	75,9	
27	Huyện Mường Lát	21.168	18.800	15.000	15.000		3.227	17,2	Có dịch